

Bản án số: 96/2022/HC-ST ngày 05/9/2022
V/v: *Khiếu kiện QĐ hành chính và QĐ giải quyết
khiếu nại trong lĩnh vực quản lý đất đai.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Toàn Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thêu, bà Nguyễn Thị Hường.

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Huế - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:

Bà Trương Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 96/2021/TLST-HC ngày 18 tháng 11 năm 2021 về “*Khiếu kiện quyết định hành chính và quyết định giải quyết khiếu nại trong lĩnh vực quản lý đất đai*” giữa các đương sự:

*** Người khởi kiện:** Ông Đặng Văn H, sinh năm 1966

Địa chỉ: Thôn P, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

*** Người bị kiện:**

1. Ủy ban nhân dân thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đinh Gia D - Chủ tịch UBND.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Đ - Phó Chủ tịch UBND.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp: Ông Phạm Đình T1 - Trưởng phòng Tài nguyên và môi trường UBND thành phố T.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Đ - Phó Chủ tịch UBND.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp: Ông Phạm Đình T1 - Trưởng phòng Tài nguyên và môi trường UBND thành phố T.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lại Văn H1 - Phó Chủ tịch UBND tỉnh.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp: Ông Vũ Ngọc T2 - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Hoàng Thị T3, sinh năm 1970

2. Anh Đặng Văn C, sinh năm 1992

3. Chị Đặng Trà G, sinh năm 1999

Cùng địa chỉ: Thôn P, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện theo ủy quyền của bà T3, anh C, chị G:

Ông Đặng Văn H, cùng địa chỉ: Thôn P, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

(Ông T2, ông T1 có mặt. Các đương sự xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

I. Trong đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện là ông Đặng Văn H đồng thời là người đại diện của bà T3, chị G, anh C trình bày:

Hộ gia đình ông gồm ông, bà T3, anh C, chị G được chia ruộng tại xã V. Diện tích thu hồi vào dự án xây dựng khu dân cư mới xã V năm 2016 là 1.608m². Ủy ban nhân dân thành phố (viết tắt là UBND TP) Thái Bình không có quyền thu hồi đất. Song UBND TP vẫn ra quyết định thu hồi và áp giá đền bù theo Phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, ban hành kèm theo Quyết định số 13577/QĐ-UBND ngày 01/12/2016 của UBND TP Thái Bình. Theo phương án này thì hộ gia đình ông ở số thứ tự 65, được bồi thường, hỗ trợ với tổng số tiền là 328.593.600 đồng. Sau đó một thời gian, ông biết có một số hộ được bồi thường đến 175.000.000 đồng/sào. Thấy việc bồi thường, hỗ trợ của Nhà nước không công bằng nên ngày 28/5/2020, người đại diện cho gia đình ông và các hộ dân có đất bị thu hồi nộp đơn khiếu nại Quyết định về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng đến Chủ tịch UBND TP Thái Bình. Ngày 17/9/2020, Chủ tịch UBND TP Thái Bình ban hành Quyết định 3272/QĐ-UBND giải quyết khiếu nại, cho rằng khiếu nại của người dân (trong đó có gia đình ông) là khiếu nại sai và giữ nguyên nội dung các Quyết định về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng dự án xây dựng khu dân cư mới xã V, TP Thái Bình.

Ngày 21/10/2020, người đại diện cho gia đình ông và các hộ dân tiếp tục làm đơn khiếu nại Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND TP Thái Bình. Ngày 05/02/2021 Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai với nội dung giữ nguyên Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu.

Vì vậy ông khởi kiện yêu cầu hủy các quyết định sau đây:

1. Quyết định số 13577/QĐ-UBND ngày 01/12/2016 của UBNDTP Thái Bình về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng (sau đây viết tắt là Quyết định số 13577/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB)

2. Quyết định số 3272/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của Chủ tịch UBND TP Thái Bình về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của bà Hoàng Thị Tươi và một số công dân thôn P, thôn Phúc Thượng, xã V (viết tắt là Quyết định số 3272/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần đầu)

3. Quyết định số 520/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình về việc giải quyết khiếu nại (lần hai) của bà Hoàng Thị Tươi cùng 4 công dân đại diện cho một số hộ gia đình, cá nhân thôn P, thôn Phúc Thượng, xã V, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình (viết tắt là Quyết định số 520/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần hai).

II. Ý kiến của người bị kiện là UBND TP Thái Bình và Chủ tịch UBNDTP Thái Bình đối với yêu cầu hủy Quyết định số 13577/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB và Quyết định số 3272/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần đầu:

1. Về căn cứ, thẩm quyền thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng:

Dự án Khu dân cư mới xã V, TP Thái Bình được UBND tỉnh Thái Bình phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 tại Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 30/7/2012, được Thủ tướng Chính phủ cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang loại đất khác để thực hiện dự án tại Văn bản số 1489/TTg-KTN ngày 23/9/2013. UBND tỉnh Thái Bình có Văn bản số 2124/UBND-MCLT ngày 30/6/2015 chấp thuận chủ đầu tư dự án. HĐND tỉnh Thái Bình có Nghị quyết số 30/2015/NQ-HĐND ngày 09/12/2015 phê duyệt danh mục dự án cần thu hồi đất để phát triển kinh tế, xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng. Như vậy, dự án khu dân cư mới xã V thuộc trường hợp nhà nước thu hồi đất theo quy định tại Điều 62 Luật Đất đai năm 2013.

Căn cứ quy định tại Điều 62, Điều 66 và Điều 69 Luật Đất đai năm 2013; Quyết định số 1793/QĐ-UBND ngày 06/8/2014 của UBND tỉnh Thái Bình về việc ủy quyền thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, UBND TP Thái Bình đã ban hành Quyết định thu hồi đất của các hộ gia đình, cá nhân và Quyết định số 13577/QĐ-UBND ngày 01/12/2016 phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB (trong đó có hộ ông Đặng Văn H) để thực hiện dự án là đúng căn cứ, đúng thẩm quyền quy định.

2. Về trình tự, thủ tục và chế độ chính sách bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất:

Ngày 05/8/2016, UBND TP Thái Bình đã ban hành Kế hoạch số 105/KH-UBND về việc thu hồi đất, ban hành các thông báo thu hồi đất và gửi đến người có đất bị thu hồi thuộc dự án theo quy định.

Ngày 31/8/2016 và ngày 11/9/2016 Trung tâm Phát triển Quỹ đất Thành phố phối hợp với UBND xã V, cơ sở thôn, các đơn vị có liên quan họp với đại diện các hộ dân có đất bị thu hồi đã triển khai kế hoạch, thông báo thu hồi đất, các quy định của pháp luật về giải phóng mặt bằng.

Sau khi thống kê diện tích, chủ sử dụng đất, tỷ lệ đất nông nghiệp thu hồi, nhân khẩu nông nghiệp của các hộ gia đình, cá nhân thuộc dự án, kiểm đếm tài sản, cây trồng trên đất, Trung tâm Phát triển quỹ đất TP Thái Bình đã lập phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, phối hợp với UBND xã V, cơ sở các thôn tổ chức niêm yết công khai dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ theo quy định.

Sau khi xem xét đề nghị của các phòng, ban, đơn vị liên quan, UBND TP Thái Bình đã ban hành các Quyết định thu hồi đất, Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, trong đó có Quyết định số 13577/QĐ-UBND ngày 01/12/2016 phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB liên quan

đến hộ ông H.

- Về lập phương án bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng: Sau khi ban hành Kế hoạch, Thông báo thu hồi đất, UBND TP Thái Bình đã chỉ đạo Trung tâm Phát triển quỹ đất, các phòng, ban, đơn vị liên quan của Thành phố và UBND xã V lập phương án bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng đối với các hộ gia đình, cá nhân có đất bị thu hồi theo chế độ chính sách, đơn giá bồi thường, hỗ trợ và thống nhất chung cho tất cả các hộ dân trong cùng dự án theo quy định tại Quyết định số 3077/QĐ-UBND ngày 19/12/2014, Quyết định số 215/QĐ-UBND ngày 21/01/2016, Quyết định số 08/2014/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 và Công văn số 346/UBND-NNTNMT ngày 07/5/2015 của UBND tỉnh Thái Bình; Xét đề nghị của Trung tâm Phát triển quỹ đất, Phòng Tài nguyên và Môi trường TP Thái Bình, UBND TP đã phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB cho các hộ dân tại Quyết định số 13577/QĐ-UBND ngày 01/12/2016 (trong đó có hộ ông H) là đảm bảo đúng quy định của Nhà nước và của tỉnh Thái Bình thống nhất theo một chế độ chính sách đối với tất cả các hộ dân trong cùng dự án. Như vậy, việc ông H cho rằng phương án bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng của dự án khu dân cư mới xã V không công bằng là không có cơ sở.

3. Về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của Chủ tịch UBND TP Thái Bình:

Theo đơn khiếu nại đề ngày 28/5/2020 và nội dung làm việc ngày 11/6/2020 của Thanh tra TP Thái Bình, thì người đại diện cho ông H và một số hộ dân khiếu nại Quyết định số 13577/QĐ-UBND ngày 01/12/2016, Quyết định số 1185/QĐ-UBND ngày 04/5/2019, Quyết định số 1649/QĐ-UBND ngày 17/5/2019, Quyết định số 2232/QĐ-UBND ngày 03/7/2019 của UBND TP Thái Bình về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, GPMB dự án xây dựng khu dân cư mới xã V, TP Thái Bình.

Ngày 03/7/2020, UBND TP Thái Bình có Thông báo số 590/TB-UBND thụ lý giải quyết khiếu nại; Ngày 20/7/2020, Chủ tịch UBND TP Thái Bình ban hành Quyết định số 2411/QĐ-UBND về việc xác minh nội dung khiếu nại (lần đầu). Ngày 09/7/2020, Chủ tịch UBND TP Thái Bình có Quyết định số 2323/QĐ-UBND ủy quyền cho Phó Chủ tịch UBND TP Thái Bình giải quyết khiếu nại.

Sau khi xem xét kết quả xác minh của Đoàn xác minh tại Báo cáo số 03/BC-ĐXM về nội dung khiếu nại, ngày 17/9/2020 Phó Chủ tịch UBND TP Thái Bình đã ký Quyết định số 3272/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu), trong đó kết luận, giữ nguyên nội dung Quyết định số 13577/QĐ-UBND ngày 01/12/2016, Quyết định số 1185/QĐ-UBND ngày 04/5/2019, Quyết định số 1649/QĐ-UBND ngày 17/5/2019 và Quyết định số 2232/QĐ-UBND ngày 03/7/2019 của UBND TP Thái Bình về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, GPMB dự án xây dựng khu dân cư mới xã V, TP Thái Bình. Việc giải quyết khiếu nại lần đầu là đúng, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử không chấp nhận yêu cầu của ông H.

III. Ý kiến của người bị kiện là Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình đối với yêu cầu hủy Quyết định số 520/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần hai:

1. Về thẩm quyền giải quyết khiếu nại lần hai:

Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình thụ lý giải quyết khiếu nại (lần 2) của các công dân (trong đó có hộ ông H) đối với Quyết định số 3272/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của Chủ tịch UBND TP Thái Bình là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 21, khoản 1 Điều 40 Luật Khiếu nại năm 2011 và khoản 7 Điều 22 Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015 .

2. Về trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại lần hai:

Sau khi nhận đơn khiếu nại của các công dân, Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình đã thụ lý, thông báo cho các công dân và giao Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Bình xác minh nội dung khiếu nại; tổ chức đối thoại với các công dân theo quy định trước khi ban hành quyết định giải quyết khiếu nại (lần 2).

Trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại lần hai nêu trên bảo đảm đúng theo quy định của Luật Khiếu nại, Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và thi hành một số điều của Luật Khiếu nại; Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại.

3. Về nội dung giải quyết khiếu nại:

Căn cứ Báo cáo số 322/BC-STNMT ngày 30/12/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường về kết quả xác minh nội dung khiếu nại của người đại diện cho ông H và một số hộ dân đối với Quyết định số 3272/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của Chủ tịch UBND TP Thái Bình về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu), Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình xác định: Việc giải quyết khiếu nại của các công dân xã V trong đó có hộ ông H, của Chủ tịch UBND TP Thái Bình là đúng trình tự, thẩm quyền, đảm bảo quyền lợi của hộ ông H và các hộ dân có đất bị thu hồi theo quy định của pháp luật nên đã quyết định giữ nguyên Quyết định số 3272/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND TP Thái Bình về việc giải quyết khiếu nại lần đầu. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình đề nghị Tòa án xử bác yêu cầu khởi kiện của ông H.

*** Phát biểu của Kiểm sát viên:**

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Luật Tố tụng hành chính;

- Về việc giải quyết vụ án: Yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện không có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng hành chính, bác yêu cầu khởi kiện của ông H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án:

Ông Đặng Văn H khởi kiện - yêu cầu hủy Quyết định số 13577/QĐ-UBND ngày 01/12/2016 của UBND TP Thái Bình về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, GPMB dự án xây dựng khu dân cư mới xã V, Quyết định số 3272/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của Chủ tịch UBNDTP Thái Bình về việc giải

quyết khiếu nại lần đầu và Quyết định số 520/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình về việc giải quyết khiếu nại (lần 2), đây là các Quyết định hành chính, là đối tượng khởi kiện vụ án hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 30, khoản 3 Điều 32 Luật Tổ tụng hành chính.

[2] Về thời hiệu khởi kiện:

Ngày 05/02/2021, Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình ra Quyết định số 520/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại (lần 2); ngày 10/5/2021, ông H gửi đơn khởi kiện vụ án hành chính đến Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình, theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 của Luật Tổ tụng hành chính thì ông H khởi kiện trong thời hiệu khởi kiện.

[3] Về sự vắng mặt của đương sự tại phiên tòa:

Tại phiên tòa, các đương sự vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt; căn cứ vào Điều 158 Luật Tổ tụng hành chính, Tòa án tiến hành xét xử vụ án.

[4] Xét tính hợp pháp và có căn cứ của Quyết định hành chính bị kiện:

1. Đối với Quyết định số 13577/QĐ-UBND ngày 01/12/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố T về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng.

- Về thẩm quyền ban hành:

Dự án Khu dân cư xã V, TP Thái Bình được UBND tỉnh Thái Bình phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 tại Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 30/7/2012; được Thủ tướng Chính phủ cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang loại đất khác để thực hiện dự án tại Văn bản số 1489/TTg-KTN ngày 23/9/2013; UBND tỉnh Thái Bình có Văn bản số 2124/UBND-MCLT ngày 30/6/2015 chấp thuận chủ đầu tư dự án; HĐND tỉnh Thái Bình có Nghị quyết số 30/2015/NQ-HĐND ngày 09/12/2015 phê duyệt danh mục dự án cần thu hồi đất để phát triển kinh tế, xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng. Vì vậy, dự án khu dân cư mới xã V thuộc trường hợp nhà nước thu hồi đất theo quy định tại Điều 62 và Điều 63 Luật Đất đai năm 2013. Khu vực thu hồi đất để thực hiện dự án có cả đất công ích của xã V và đất của hộ gia đình cá nhân, UBND tỉnh đã ủy quyền cho UBND TP quyết định thu hồi đất theo quy định tại khoản 3 Điều 66 Luật Đất đai; Vì vậy ông H cho rằng UBND TP Thái Bình không có quyền thu hồi đất là không có căn cứ. UBND TP ban hành Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB là đúng thẩm quyền quy định tại điểm a khoản 3 Điều 69 Luật Đất đai.

- Về trình tự, thủ tục, nội dung:

Sau khi có kế hoạch thu hồi đất, UBND TP Thái Bình, Trung tâm Phát triển quỹ đất TP Thái Bình đã phối hợp với UBND xã V thông báo về việc thu hồi đất và niêm yết công khai dự thảo phương án bồi thường hỗ trợ; tiếp nhận ý kiến và giải đáp thắc mắc của các hộ gia đình, cá nhân về dự thảo Phương án bồi thường, hỗ trợ, GPMB; tổng hợp, hoàn thiện phương án trình các phòng, ban đơn vị liên quan của UBND TP thẩm định.

Từ ngày 01/12/2016 đến ngày 18/6/2019 UBND TP Thái Bình đã ban hành

các Quyết định thu hồi đất của các hộ gia đình, cá nhân và các Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB để thực hiện dự án theo quy định, trong đó có Quyết định số 13577/QĐ-UBND ngày 01/12/2016. Theo Phương án bồi thường hỗ trợ giải phóng mặt bằng kèm theo Quyết định số 13577/QĐ-UBND ngày 01/12/2016 thì hộ ông Đặng Văn H ở số thứ tự 65, diện tích được bồi thường là 1.608 m² gồm các khoản:

- + Bồi thường về đất theo đơn giá đất trồng cây hàng năm 42.000đ/m², hệ số 1,0 - phù hợp với quy định của Điều 77 Luật đất đai năm 2013 và Quy định về bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Thái Bình ban hành kèm theo Quyết định 3077/QĐ-UBND ngày 19/12/2014 của UBND tỉnh Thái Bình; Quyết định 215/QĐ-UBND ngày 21/01/2016 của UBND tỉnh Thái Bình về việc quy định hệ số điều chỉnh giá đất để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thái Bình năm 2016.

- + Hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp và tìm kiếm việc làm - phù hợp với quy định tại Điểm b khoản 2 Điều 83, điều 84, điều 15 Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh Thái Bình ban hành quy định một số chính sách bồi thường hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thái Bình; Khoản 1 Điều 20 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

- + Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất - phù hợp với quy định tại Điểm a khoản 2 điều 83 Luật đất đai; Khoản 7 điều 19 Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Điều 14 Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh Thái Bình.

- + Bồi thường hỗ trợ tài sản xây dựng, cây cối hoa màu - phù hợp với công văn 3619/UBND-NNTNMT ngày 29/6/2016 của UBND tỉnh Thái Bình về việc hỗ trợ khác để giải phóng mặt bằng, phù hợp quy định tại Điều 90 Luật Đất đai năm 2013.

- + Hỗ trợ khác - phù hợp với công văn số 1346/UBND-NNTNMT ngày 07/5/2015 của UBND tỉnh Thái Bình.

Tổng số tiền bồi thường hỗ trợ là 328.593.600 đồng.

Sau khi Phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng được UBND TP Thái Bình phê duyệt, Trung tâm Phát triển quỹ đất TP đã thực hiện việc niêm yết công khai Quyết định phê duyệt Phương án, công khai mức bồi thường, hỗ trợ; đồng thời thông báo Quyết định thu hồi đất, Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tới các hộ gia đình, cá nhân.

Thực hiện các Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, GPMB của UBND TP Thái Bình, Trung tâm Phát triển quỹ đất TP đã phối hợp với UBND xã V tổ chức thực hiện việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho các hộ gia đình, cá nhân theo đúng phương án đã được UBND TP phê duyệt. Ông H đã ký nhận tiền.

Như vậy, UBND TP Thái Bình đã thực hiện đúng trình tự thủ tục quy định tại khoản 3 Điều 69 Luật Đất đai năm 2013 và đảm bảo chính sách bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất đối với hộ ông H đúng quy định tại các Điều 74, 75,

77, 83, 84 Luật Đất đai năm 2013, Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất và các Quyết định của UBND tỉnh Thái Bình. Việc bồi thường hỗ trợ đã đảm bảo nguyên tắc công bằng theo quy định tại khoản 3 Điều 74 Luật Đất đai năm 2013.

Ông H cho rằng việc bồi thường hỗ trợ giữa các hộ gia đình không đảm bảo công bằng, nhưng ông không có căn cứ chứng minh.

Vì vậy ông H khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 13577/QĐ-UBND là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

2. Đối với Quyết định số 3272/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần đầu:

- Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục ban hành:

Để giải quyết khiếu nại của hộ ông H do bà Hoàng Thị Tươi và một số công dân xã V đại diện; Chủ tịch UBND TP Thái Bình đã thụ lý khiếu nại, quyết định thành lập đoàn xác minh nội dung khiếu nại, thu thập các tài liệu liên quan, tiến hành đối thoại với người đại diện của ông H. Ngày 17/9/2020 Chủ tịch UBND TP Thái Bình ban hành Quyết định số 3272/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần đầu là đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu quy định tại Điều 204 Luật Đất Đai năm 2013; Điều 29 Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các Điều 18, 27, 29, 30 Luật Khiếu nại năm 2011; Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại; Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính; Thông tư số 02/2016/TT-TTCP ngày 20/10/2016 của Thanh tra Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính.

Tuy còn vi phạm về thời hạn giải quyết quy định tại Điều 28 Luật Khiếu nại nhưng không làm ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của người khởi kiện.

- Về nội dung: Quyết định số 3272/QĐ-UBND không chấp nhận yêu cầu của người khiếu nại (trong đó có ông H) là có căn cứ như đã phân tích ở trên.

3. Đối với Quyết định số 520/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần hai:

- Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục ban hành quyết định:

Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình đã thụ lý khiếu nại của ông Đặng Văn H (thông qua người đại diện) đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Bình tiến hành xác minh khiếu nại, tiến hành đối thoại với người đại diện của ông H. Ngày 05/02/2021, Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình đã ban hành Quyết định số 520/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần hai là đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại lần hai quy định tại Điều 204 Luật Đất đai năm 2013; Điều 22 Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các Điều 31, 36, 38, 39, 40 Luật Khiếu nại năm 2021; Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại; Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết

kiếu nại hành chính; Thông tư số 02/2016/TT-TTCP ngày 20/10/2016 của Thanh tra Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính.

- Về nội dung:

Quyết định số 3272/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND TP Thái Bình giải quyết khiếu nại lần đầu là đúng và có căn cứ như đã phân tích ở trên, nên Quyết định số 520/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình giữ nguyên nội dung giải quyết khiếu nại lần đầu là hợp pháp và có căn cứ.

Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Các yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Văn H không có căn cứ, nên không được chấp nhận.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Yêu cầu khởi kiện không được chấp nhận nên ông H phải chịu án phí hành chính sơ thẩm. Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 điều 30; Khoản 3, 4 điều 32; Điểm a khoản 2 điều 116; Điều 158, 164; Điểm a khoản 2 điều 193, Điều 204, 206 Luật Tổ tụng hành chính;

Căn cứ các Điều 62, 66, 69, 75, 77, 83, 84, 88, 89, 90, 93, 204 Luật Đất đai năm 2013; Điều 9 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ;

Căn cứ các điều 18, 21, 27, 29, 30, 31, 36, 38, 39, 40 Luật Khiếu nại năm 2011; Điều 22, 29 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Văn H, gồm các yêu cầu sau:

- Yêu cầu hủy Quyết định số 13577/QĐ-UBND ngày 01/12/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố T về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng dự án xây dựng khu dân cư mới xã V, thành phố T;

- Yêu cầu hủy Quyết định số 3272/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố T về việc giải quyết khiếu nại lần đầu;

- Yêu cầu hủy Quyết định số 520/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình về việc giải quyết khiếu nại lần 2.

2. Về án phí: Ông Đặng Văn H phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng ông H đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 0005189 ngày 12/11/2021 sang thi hành án phí. Ông H đã nộp xong án phí hành chính sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình,
- Cục THA tỉnh Thái Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Toàn Nghĩa